

Bản án số: 05/2022/DS-ST

Ngày: 15/12/2022

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN, TỈNH THANH HOÁ**  
***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Hà

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Bá Thìn

Bà Trịnh Thị Bình

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Tuấn Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:* Không tham gia.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 14/2022/TLST- DS ngày 25 tháng 10 năm 2022 về “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2022/QĐXX-ST ngày 01 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958

Địa chỉ: khu phố Cao S, thị trấn Rừng Th, huyện Đông S, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1961.

HKTT: Khu phố Cao S, thị trấn Rừng Th, huyện Đông S, Thanh Hóa. Nơi ở hiện nay: xóm 4, xã Thiệu V, huyện Thiệu H, Thanh Hóa (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Tại đơn khởi kiện ngày 25/9/2022, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

Bà và gia đình bà Nguyễn Thị X do quen biết nhau ngày 15/5/2019 bà Nguyễn Thị X có vay bà số tiền là 150.000.0000 đồng với lãi suất 0,9%./tháng, bà X hẹn bà năm 2021 sẽ trả hết cho bà số tiền trên nhưng từ đó cho đến nay bà đòi rất nhiều lần nhưng bà X vẫn không trả cho bà. Nay bà làm đơn đề Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa giải quyết. Buộc bà Nguyễn Thị X phải trả cho bà nợ gốc là 150.000.000 đồng, lãi 55.350.000 đồng (Lãi suất tính từ ngày 15/5/2019 đến ngày 15/9/2022. Tổng cộng nợ gốc và nợ lãi là 205.350.000 đồng.

Tại bản tự khai ngày 04/11/2022 bà Nguyễn Thị X trình bày: Ngày 15/5/2019 bà có vay của bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958; địa chỉ: phố Cao S, thị trấn Rừng Th, huyện Đông S, tỉnh Thanh Hóa với số tiền 150.000.000 đồng lãi suất 0,9%/tháng, bà vay để kinh doanh nhưng do bị thua lỗ nên chưa có tiền trả cho bà H. Bà xin bà H cho bà khất nợ, nếu bà H không đồng ý cho bà khất nợ thì bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H và bị đơn bà Nguyễn Thị X thống nhất chốt số tiền nợ gốc là 150.000.000 đồng, lãi tạm tính đến ngày 15/12/2022 là 58.050.000 đồng. Tổng cộng: Nợ gốc và nợ lãi là 208.050.000 đồng.

Về phương án trả nợ: Hai bên đương sự không thống nhất được thời gian trả nợ nên đều đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Bà Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị X phải trả cho bà nợ gốc là 150.000.000 đồng, **lãi 55.350.000 đồng (Lãi suất tính từ ngày 15/5/2019 đến ngày 15/9/2022. Tổng cộng gốc và lãi là 205.350.000 đồng.** Nên xác định đây là quan hệ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu đòi lại tài sản là nợ gốc là 150.000.000 đồng, lãi 55.350.000 đồng (Lãi suất tính từ ngày 15/5/2019 đến ngày 15/9/2022. Tổng cộng nợ gốc và nợ lãi là 205.350.000 đồng. Đối với bị đơn bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1961; Nơi ĐKKH: Khu phố Cao S, thị trấn Rừng Th, huyện Đông S, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: xóm 4, xã Thiệu V, huyện Thiệu H, tỉnh Thanh Hóa. Bà X đã có đơn đề nghị và lựa chọn Tòa án nơi giải quyết vụ án là Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

Xét về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H khởi kiện đòi lại số tiền đã cho bà Nguyễn Thị X vay là nợ gốc là 150.000.000 đồng, lãi 55.350.000 đồng (Lãi suất tính từ ngày 15/5/2019 đến ngày 15/9/2022). Tổng cộng gốc và lãi là 205.350.000 đồng bà X cũng thừa nhận việc bà H khởi kiện là đúng nhưng bà X xin bà H cho bà khất nợ, nếu bà H không chấp nhận cho bà khất nợ thì bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận. Cần buộc bà Nguyễn Thị X phải thanh toán cho bà Nguyễn Thị H số tiền nợ gốc là 150.000.000 đồng, (Lãi suất tạm tính từ ngày 15/5/2019 đến ngày 15/12/2022 là 58.050.000 đồng. Tổng cộng nợ gốc và nợ lãi là 208.050.000 đồng là có cơ sở.

[4] Về án phí: Bà X thuộc trường hợp người cao tuổi nên không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 271; Điều 273, Điều 278; Điều 180 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 463; Điều 463; Điều 466; Điều 468 - Bộ luật Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí.

**Xử:**

- Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị H đối với bà Nguyễn Thị X.

- Buộc bà Nguyễn Thị X phải thanh toán cho bà Nguyễn Thị H số tiền nợ gốc là 150.000.000 đồng, (Nợ lãi tạm tính từ ngày 15/5/2019 cho đến ngày 15/12/2022 là 58.050.000 đồng). Tổng cộng: Nợ gốc và nợ lãi là 208.050.000 đồng (Hai trăm lẻ tám triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Về án phí: Bà Nguyễn Thị X không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì hàng tháng phải chịu thêm khoản lãi tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán, theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Đông Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Cơ quan THADS huyện Đông Sơn;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trịnh Thị Hà**



